

TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ GIÁO DỤC LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ VÀ VẤN ĐỀ NÂNG CAO TRÌNH ĐỘ LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY

NGUYỄN THỊ HIỀN OANH*

Trong suốt cuộc đời hoạt động cách mạng, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn coi trọng lý luận và giáo dục lý luận. Người đã nêu ra một hệ thống quan điểm khá phong phú, toàn diện về vai trò, nội dung và phương pháp giáo dục lý luận chính trị. Cho đến nay, những quan điểm ấy vẫn giữ nguyên giá trị đúng đắn và có tính thời sự, có ý nghĩa thiết thực đối với công tác giáo dục lý luận chính trị ở nước ta.

Từ khóa: Hồ Chí Minh, giáo dục, lý luận chính trị

Nhận bài ngày: 25/11/2021; đưa vào biên tập: 02/12/2021; phản biện: 24/12/2021; duyệt đăng: 10/02/2022

1. DẪN NHẬP

Lý luận chính trị ở Việt Nam hiện nay lấy chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh làm kim chỉ nam cho hành động được thể hiện qua đường lối, quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, cùng với những tinh hoa tư tưởng chính trị của dân tộc và nhân loại. Nó phản ánh tính quy luật của các quan hệ kinh tế - chính trị - xã hội, thể hiện lợi ích và thái độ của giai cấp công nhân và nhân dân lao động đối với việc xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội

chủ nghĩa, là công cụ quan trọng cho việc bảo vệ và xây dựng Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Giáo dục lý luận chính trị là truyền bá chủ nghĩa Mác - Lênin, đường lối quan điểm của Đảng, chính sách của Nhà nước tới cán bộ, đảng viên và nhân dân, nhằm tạo sự thống nhất về tư tưởng, nâng cao nhận thức chính trị, phẩm chất cách mạng, năng lực hoạt động thực tiễn, và vận dụng những hiểu biết ấy vào cuộc sống.

Ngay từ khi ra đời và trong suốt hơn 90 năm lãnh đạo cách mạng Việt Nam, Đảng Cộng sản Việt Nam luôn trung thành với chủ nghĩa Mác - Lênin, kiên

* Trường Đại học Sài Gòn.

định với lý tưởng, lập trường, quan điểm và phương pháp của chủ nghĩa Mác - Lênin. Từ Hội nghị Trung ương tháng 10 năm 1930, Đảng đã xác định chủ nghĩa Mác - Lênin là cái gốc của Đảng. Đến Đại hội lần thứ II của Đảng (1951), Đảng xác định chủ nghĩa Mác - Lênin là nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam cho hành động của Đảng. Đại hội VII của Đảng lần đầu tiên đã chính thức khẳng định sự song hành gắn kết giữa chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động.

Chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh là hệ thống lý luận không thể tách rời, khẳng định bản chất cách mạng và khoa học trong quá trình cách mạng Việt Nam, nhất là trong quá trình đổi mới vừa qua. Tinh thần này tiếp tục được khẳng định trong các văn kiện Đại hội lần thứ VIII, IX, X, XI, XII, XIII của Đảng Cộng sản Việt Nam.

Thực tế cách mạng Việt Nam đã chứng minh rằng, khi nào chúng ta vận dụng nhuần nhuyễn và sáng tạo hệ thống lý luận Mác - Lênin thì gặt hái được nhiều thành quả và ngược lại. Trong cách mạng dân tộc, dân chủ nhân dân nhờ vận dụng sáng tạo lý luận Mác - Lênin mà chúng ta đã đánh bại các thế lực thực dân, đế quốc và bè lũ tay sai; từ một nước thuộc địa, bị xâm chiếm, bị chia cắt đã trở thành một quốc gia độc lập, thống nhất đang trên đà phát triển. Trong thời kỳ cả nước đang tiến hành cách mạng xã hội chủ nghĩa, đã có lúc chúng ta suy

nghĩ và hành động không đúng tinh thần của chủ nghĩa Mác - Lênin nên đã có giai đoạn rơi vào khủng hoảng kinh tế - xã hội (1975-1985). Từ 1986 đến nay, chính nhờ sự vận dụng đúng đắn về vai trò nền tảng của lý luận này và vận dụng sáng tạo nó trong thực tiễn mà chúng ta đã đưa đất nước thoát khỏi khủng hoảng và từng bước phát triển bền vững, tạo vị thế ngày càng vững chắc trên trường quốc tế.

Hiện nay, nâng cao trình độ lý luận chính trị giúp mọi người xác định đúng đắn lý tưởng sống, hoài bão lập thân, lập nghiệp, phục vụ Tổ quốc, phục vụ nhân dân. Vì giáo dục chính trị tác động trực tiếp đến tư tưởng, tình cảm, đạo đức và khả năng thực hành công việc của mỗi người trong thực tiễn cuộc sống, giúp họ khắc phục tư tưởng lạc hậu, nâng cao trình độ chính trị, tinh thần tự giác và tính tích cực trong quá trình xây dựng xã hội mới.

2. TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ GIÁO DỤC LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ VÀ NÂNG CAO TRÌNH ĐỘ LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ CHO MỌI NGƯỜI

Chủ tịch Hồ Chí Minh rất chú ý đến việc giáo dục, nâng cao trình độ giác ngộ chính trị cho mọi người. Trong thư gửi Đại hội Giáo dục toàn quốc tháng 7 năm 1951, Người viết: “Đại hội nên làm thế nào cho việc giáo dục liên hệ với đời sống nhân dân, với công cuộc kháng chiến và kiến quốc của dân tộc. Làm thế nào để phối hợp việc giáo dục của trường học với việc tuyên truyền giáo dục chính trị chung

cho nhân dân” (Hồ Chí Minh, 1972: 33). Việc giáo dục nâng cao trình độ lý luận chính trị cho mọi người có ý nghĩa hết sức sâu sắc. Nó là một trong những động lực quan trọng đối với công cuộc đấu tranh chống kẻ thù. Được giáo dục chính trị, chúng ta có trình độ giác ngộ cách mạng, nhận thức được quyền lợi, nhiệm vụ, trách nhiệm của mình. Từ đó, mọi người mới thực sự “ghét cay, ghét đắng bọn thực dân Pháp, bọn can thiệp Mỹ, bọn Việt gian, bọn bù nhìn. Vì chúng nó mà ta khổ” (Hồ Chí Minh, 2011, tập 6: 300). Giáo dục chính trị cho mọi người không chỉ để nâng cao trình độ lý luận chống lại ách thống trị của đế quốc, thực dân mà còn để “cải tạo” và “chiến đấu” với chính mình. Chủ tịch Hồ Chí Minh nói rõ: Cách mạng tiến lên mãi, Đảng ta tiến lên mãi, cho nên đối với cán bộ, đảng viên phải thường xuyên chăm lo trau dồi lý luận chính trị, vì cán bộ là gốc của mọi công việc, công việc thành hay bại đều do cán bộ tốt hay xấu. Sự phát triển của tư duy, nhận thức, học vấn, trình độ văn hóa của cán bộ, đảng viên là quá trình khổ công rèn luyện, tích lũy kinh nghiệm và kiến thức, đó cũng chính là con đường phát triển tư duy khoa học và tư duy lý luận chính trị.

Để nâng cao nhận thức chính trị cho mọi người trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội, một yêu cầu đặt ra là phải nâng cao trình độ lý luận về chủ nghĩa Mác - Lênin. Vì lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin là: “Khoa học về các quy luật phát triển của tự nhiên

và xã hội; khoa học về cách mạng của quần chúng bị áp bức và bị bóc lột; khoa học về thắng lợi của chủ nghĩa xã hội ở tất cả các nước; khoa học về xây dựng chủ nghĩa cộng sản” (Hồ Chí Minh, 2011, tập 8: 497).

Trong quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, Chủ tịch Hồ Chí Minh nhận định, Đảng ta có “rất nhiều ưu điểm” nhưng bên cạnh đó “còn có nhiều nhược điểm”, mà một trong những nhược điểm lớn là trình độ lý luận còn thấp kém” (Hồ Chí Minh, 2011, tập 7: 492), cho nên “đòi hỏi Đảng ta phải tự nâng cao mình lên nữa, mà muốn tự nâng cao mình thì phải tổ chức học tập lý luận trong toàn Đảng, trước hết là trong cán bộ cốt cán của Đảng” (Hồ Chí Minh, 2011, tập 8: 493). Theo đó, “Ra sức học tập chủ nghĩa Mác - Lênin, luôn luôn dùng tự phê bình và phê bình để nâng cao tư tưởng và cải tiến công tác của mình và cùng đồng chí mình tiến bộ” (Hồ Chí Minh, 2011, tập 11: 603).

Người căn dặn: “Học tập chủ nghĩa Mác - Lênin là học tập cái tinh thần xử trí mọi việc, đối với mọi người và đối với bản thân mình” (Hồ Chí Minh, 2011, tập 9: 292), học để làm việc, học để làm người, học để làm cán bộ.

Như vậy, trong quan điểm Hồ Chí Minh, chủ nghĩa Mác - Lênin không chỉ là vũ khí lý luận để cải tạo thế giới, mà còn là vũ khí lý luận để cải tạo chính bản thân mình. Lý luận Mác - Lênin là khoa học làm người, góp phần hình thành đạo đức mới, nếp sống mới của người cách mạng.

Người xem học tập chủ nghĩa Mác - Lênin là đạo đức cách mạng. Cho đến ngày sắp đi xa, Người còn căn dặn chúng ta: “Nhân dân ta từ lâu đã sống với nhau có tình có nghĩa như thế. Từ khi có Đảng ta lãnh đạo và giáo dục, tình nghĩa ấy lại càng cao đẹp hơn, trở thành tình nghĩa đồng bào, đồng chí, tình nghĩa năm châu bốn biển một nhà. Hiểu chủ nghĩa Mác - Lênin là phải sống với nhau có tình có nghĩa. Nếu thuộc bao nhiêu sách mà sống không có tình có nghĩa thì sao gọi là hiểu chủ nghĩa Mác - Lênin được” (Hồ Chí Minh, 2011, tập 12: 554).

Chủ tịch Hồ Chí Minh còn đề ra nhiệm vụ cho Đảng là phải truyền bá lý luận Mác - Lênin vào trong quần chúng nhân dân. Người phân tích, lý luận chính trị làm cho quần chúng giác ngộ, bày cho quần chúng tổ chức, động viên quần chúng hành động cách mạng. Có lý luận chính trị Mác - Lênin soi đường thì quần chúng mới hành động đúng đắn, mới phát triển được tài năng và lực lượng vô tận của họ. Đồng thời, Người cũng chỉ rõ là phải chống thái độ xem nhẹ học tập lý luận chính trị. “Vì không học lý luận thì chí khí kém kiên quyết, không trông xa thấy rộng, trong lúc đấu tranh dễ lạc phương hướng, kết quả là “mù chính trị”, “thậm chí hủ hóa, xa rời cách mạng” (Hồ Chí Minh, 2011, tập 7: 234).

Giáo dục lý luận chính trị nhằm quán triệt và vận dụng đúng chủ nghĩa Mác - Lênin, là điều kiện cần thiết để nâng cao năng lực trí tuệ, nhưng vẫn chưa

đủ, Chủ tịch Hồ Chí Minh khuyên phải học tập cả đường lối của Đảng, chính sách của Nhà nước. Vì đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước là sự vận dụng chủ nghĩa Mác - Lênin, đồng thời phản ánh hiện thực của xã hội ta trong từng thời kỳ lịch sử. Và như Người giải thích: “Có nắm vững đường lối cách mạng mới thấy rõ phương hướng tiến lên của cách mạng, mới hiểu rõ mình phải làm gì và đi theo phương hướng nào để thực hiện mục đích của Đảng trong giai đoạn cách mạng hiện nay” (Hồ Chí Minh, 2011, tập 12: 94). Song song với quán triệt chủ nghĩa Mác - Lênin, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước, Hồ Chí Minh đòi hỏi cán bộ, đảng viên phải học hỏi kinh nghiệm của nhân dân, phải tổng kết kinh nghiệm của phong trào quần chúng để phát triển thành lý luận. Người cho rằng, bất cứ công việc gì, bất kỳ thành công hay thất bại, chúng ta cần nghiên cứu đến cội rễ, phân tích thật rõ ràng rồi kết luận. Kết luận đó sẽ là chìa khóa phát triển công việc và để giúp cán bộ tiến tới.

Trong công tác giáo dục lý luận chính trị, Chủ tịch Hồ Chí Minh còn yêu cầu tuân thủ phương châm lý luận gắn liền với thực tiễn. Ở Người, phương châm này đã trở thành thói quen, nếp sống trong hoạt động cách mạng. Ở đâu, việc gì, lời nói và việc làm của Người luôn thống nhất và gắn kết với nhau chặt chẽ. Bởi vì, Người đã tiếp thu sâu sắc mối quan hệ thống nhất biện chứng giữa lý luận với thực tiễn - một

nguyên tắc cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin. Đối với Người, những vấn đề lý luận trừu tượng được diễn đạt rất giản dị, dễ hiểu: “Muốn biết ta tiến lên chủ nghĩa xã hội như thế nào thì trước hết phải biết chủ nghĩa xã hội là gì?” (Hồ Chí Minh, 2011, tập 1: 11), và Người giải thích: chủ nghĩa xã hội là “xã hội càng phát triển, vật chất ngày càng tăng, tinh thần ngày càng tốt”, “là mọi người được ăn no mặc ấm, sung sướng, tự do” (Hồ Chí Minh, 2011, tập 10: 591).

3. SỰ CẦN THIẾT, CẤP BÁCH PHẢI NÂNG CAO TRÌNH ĐỘ LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ CHO CÁN BỘ, ĐẢNG VIÊN VÀ ĐOÀN VIÊN, THANH NIÊN TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY

Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng: “Làm nghề gì cũng phải học, vậy làm cách mạng cũng phải học. Nếu không giáo dục cho đảng viên làm cách mạng mà cứ yêu cầu họ làm cách mạng thì họ không làm tròn được nhiệm vụ” (Hồ Chí Minh, 2011, tập 15: 249). Hơn nữa, làm cách mạng cũng là một “nghề” đặc biệt, đó là phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân, hướng dẫn nhân dân làm cách mạng để cải tạo xã hội cũ, xây dựng xã hội mới tốt đẹp, tiến bộ, văn minh hơn,... nên lực lượng nòng cốt của sự nghiệp cách mạng càng phải học tập, tu dưỡng, rèn luyện một cách bài bản, hệ thống để vừa “hồng”, vừa “chuyên”, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của công việc thực tiễn. Vì theo Người:

+ Học để sửa chữa tư tưởng: Hăng hái theo cách mạng, điều đó rất hay.

Nhưng tư tưởng chưa thật đúng là tư tưởng cách mạng thì cần học tập để sửa chữa cho đúng. Tư tưởng đúng thì hành động mới khỏi sai lạc và mới làm tròn nhiệm vụ cách mạng được;

+ Học để tu dưỡng đạo đức cách mạng: Có đạo đức cách mạng thì mới hy sinh tận tụy với cách mạng, mới lãnh đạo được quần chúng đưa cách mạng tới thắng lợi hoàn toàn;

+ Học để tin tưởng: Tin tưởng vào đoàn thể. Tin tưởng vào nhân dân. Tin tưởng vào tương lai của dân tộc. Có tin tưởng thì lúc ra thực hành mới vững chắc, hăng hái, lúc gặp khó khăn mới kiên quyết, hy sinh;

+ Học để hành: Học với hành phải đi đôi. Học mà không hành thì học vô ích, hành mà không học thì hành không trôi chảy (Hồ Chí Minh, 2011, tập 6: 50).

Vận dụng tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh về giáo dục lý luận chính trị là sự cần thiết, cấp bách nhằm nâng cao hơn nữa công tác giáo dục lý luận chính trị cho cán bộ, đảng viên, đoàn viên, thanh niên trong giai đoạn hiện nay. Giáo dục chính trị, tư tưởng là một trong những nội dung cốt lõi luôn được đặc biệt quan tâm và tiến hành thường xuyên trong công tác xây dựng Đảng. Qua đó nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ; tuyên truyền, vận động cán bộ, đảng viên thực hiện hiệu quả Chỉ thị số 05 của Bộ Chính trị về “Đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về

tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng, phòng chống những biểu hiện suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.

Học tập lý luận chính trị thực tế vẫn còn hạn chế. Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII chỉ rõ: Công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, giảng dạy và học tập nghị quyết của Đảng chưa được coi trọng đúng mức, kém hiệu quả, nội dung và phương pháp giáo dục, truyền đạt chậm đổi mới; chưa tạo được sự thống nhất cao trong nhận thức về tình trạng suy thoái, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” và những hậu quả gây ra (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2018).

Khi đề cập tới vấn đề xây dựng, chỉnh đốn Đảng theo Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 khóa XII, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng cũng đã khẳng định: Việc thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Trung ương 4 trong đoàn viên, thanh niên, giới trẻ có ý nghĩa vô cùng quan trọng. Bởi chống suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” thì phải chống ngay từ đầu, tức là khi mới có dấu hiệu của mầm bệnh thì chúng ta phải “bốc thuốc” chữa trị dứt điểm ngay, chứ để “bệnh nặng” rồi thì chữa trị sẽ vô cùng vất vả, phức tạp, tốn kém. Trong Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII, lần đầu tiên Đảng chỉ rõ 27 biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”. Tổng Bí thư Nguyễn

Phú Trọng chỉ rõ: Cũng phải nhìn thẳng sự thật mà nói, là có không ít thanh niên ngày nay có biểu hiện phai nhạt chủ nghĩa cách mạng, chạy theo lợi ích vật chất, cá nhân. Xu hướng hưởng thụ cũng xuất hiện ở một bộ phận giới trẻ. Trước những tác động của mặt trái kinh tế thị trường, xu hướng toàn cầu hóa, nhiều thanh niên đã có những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”. Phai nhạt lý tưởng cách mạng, dao động, giảm sút niềm tin vào mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; nhận thức sai lệch về ý nghĩa, tầm quan trọng của lý luận và học tập lý luận chính trị, lười học tập chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Đáng chú ý, các thế lực thù địch, phản động hiện đang không ngừng ráo riết triệt để lợi dụng các phương tiện công nghệ thông tin, truyền thông, đặc biệt là internet, các trang mạng xã hội để xâm nhập, móc nối, tác động với mục đích làm “chuyển hóa” nội bộ, thúc đẩy “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong suy nghĩ và tư tưởng của thanh niên với quan điểm sai lệch, xuyên tạc đường lối, chính sách, chủ trương của Đảng, Nhà nước; kêu gọi các phần tử cùng đấu tranh, đòi xóa bỏ vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, sự quản lý của Nhà nước (dẫn theo Việt Hưng, 2017).

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII đã đánh giá: “Công tác đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị được đổi mới cả về nội dung và phương pháp; tăng

cường quản lý, kỷ luật trong giảng dạy, học tập; chất lượng đào tạo, bồi dưỡng được nâng lên; từng bước khắc phục tình trạng lười học, ngại học lý luận chính trị, dạy và học hình thức” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021: 170). Tuy nhiên, Đại hội cũng chỉ ra một số hạn chế trong công tác giáo dục lý luận chính trị cho cán bộ, đảng viên là “việc giáo dục tư tưởng, chính trị cho cán bộ, đảng viên chưa thường xuyên, một bộ phận đảng viên chưa nắm được chủ trương, đường lối của Đảng. Việc học tập lý luận chính trị tuy có nhiều cố gắng, nhưng vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021: 172). Những hạn chế, tồn tại trong công tác giáo dục lý luận chính trị, là một trong những nguyên nhân làm cho “một bộ phận cán bộ, đảng viên bản lĩnh chính trị không vững vàng, suy thoái về tư tưởng chính trị, còn hoài nghi, mơ hồ về mục tiêu, lý tưởng của Đảng và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta; một số ít hoang mang, dao động, mất lòng tin; cá biệt còn phủ nhận chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối đổi mới của Đảng” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021: 168).

Trên cơ sở phân tích, đánh giá thực trạng công tác giáo dục lý luận chính trị của Đảng trong những năm qua, Đại hội XIII của Đảng nêu lên nhiệm vụ, giải pháp nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả của công tác giáo dục, bồi dưỡng lý luận chính trị: “Đổi mới căn bản nội dung, chương trình,

phương pháp giáo dục lý luận chính trị theo hướng khoa học, sáng tạo, hiện đại và gắn lý luận với thực tiễn, đưa việc bồi dưỡng lý luận chính trị cập nhật kiến thức mới cho cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý chủ chốt các cấp đi vào nền nếp, nâng cao chất lượng, hiệu quả và phù hợp với từng đối tượng” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021: 236). Một điểm mới quan trọng trong phương hướng nâng cao hiệu quả công tác giáo dục lý luận chính trị được Đại hội XIII của Đảng nêu ra là “Kết hợp chặt chẽ, hiệu quả giữa học tập lý luận với rèn luyện, thử thách cán bộ trong thực tiễn để nâng cao bản lĩnh chính trị; khắc phục tình trạng ngại học, lười học lý luận chính trị trong cán bộ, đảng viên” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021: 236).

Để khắc phục những biểu hiện nêu trên, để học lý luận chính trị trở thành nhu cầu tự thân, động lực quan trọng của mỗi cán bộ, đảng viên, các cấp ủy cần phải chú trọng công tác giáo dục lý luận chính trị cho đội ngũ cán bộ, đảng viên. Thông qua công tác giáo dục lý luận chính trị, nâng cao trình độ lý luận chính trị, khắc phục mọi biểu hiện suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ, góp phần giữ vững bản lĩnh chính trị, kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, củng cố niềm tin vào mục tiêu, lý tưởng cộng sản (Văn Thị Thanh Mai, 2019).

4. ĐỔI MỚI CÔNG TÁC GIÁO DỤC LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ TRONG ĐIỀU

KIỆN NỀN GIÁO DỤC VIỆT NAM ĐANG ĐẪY MẠNH HỘI NHẬP QUỐC TẾ

Thứ nhất, để giáo dục lý luận chính trị góp phần to lớn vào sự phát triển tư duy lý luận nói chung, qua đó giới thiệu bản sắc Việt Nam trong lĩnh vực này với thế giới

Trong *Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (Bổ sung, phát triển năm 2011)* cũng đã khẳng định: “Con người là trung tâm của chiến lược phát triển, đồng thời là chủ thể phát triển... Chăm lo xây dựng con người Việt Nam giàu lòng yêu nước, có ý thức làm chủ, trách nhiệm công dân; có tri thức, sức khỏe, lao động giỏi; sống có văn hóa, nghĩa tình; có tinh thần quốc tế chân chính” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2016: 76-77). Để thực hiện mục tiêu ấy, Đảng ta xác định: cần có sự phối hợp đồng bộ, sự kết hợp chặt chẽ và hiệu quả giữa các giải pháp, nhiệm vụ, trong đó, phát huy vai trò của giáo dục và đào tạo là một trong những nhiệm vụ mang tính trọng tâm và có ý nghĩa chiến lược. Trong đó, các môn lý luận chính trị có vai trò đặc biệt quan trọng nhằm hình thành thế giới quan khoa học, nhân sinh quan cách mạng, phẩm chất đạo đức và năng lực hoạt động thực tiễn. Do đó, việc nghiên cứu tư tưởng Hồ Chí Minh về lý luận chính trị có ý nghĩa thiết thực trong việc giáo dục, đào tạo đội ngũ cán bộ có đủ phẩm chất và năng lực đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất

nước. Như vậy, giáo dục lý luận chính trị là một trong những nội dung quan trọng của công tác giáo dục toàn diện, bởi ngoài kiến thức chuyên môn, người học rất cần được trau dồi tư tưởng, đạo đức, lối sống, bồi dưỡng lòng yêu nước, sự quan tâm tới cộng đồng,... Từ đó, tạo lập và kiên định lập trường, bản lĩnh chính trị. Đây là tiền đề để đào tạo một thế hệ công dân mới vừa giỏi chuyên môn, vừa vững vàng về lập trường chính trị, có đạo đức cách mạng, từ đó đưa đất nước phát triển lên tầm cao mới trong xu thế hội nhập và hợp tác quốc tế hiện nay.

Thứ hai, giáo dục lý luận chính trị nên được xác định như thế nào trong thế giới mở nhưng hết sức phức tạp; để giáo dục lý luận chính trị phát huy hiệu quả vai trò định hướng về thế giới quan và phương pháp luận cho sinh viên trong thời đại bùng nổ thông tin đa chiều, khó sàng lọc

Hội nhập quốc tế đang mở ra nhiều cơ hội tiếp cận nguồn tri thức phong phú của nhân loại, trong đó có cả những chất liệu tư tưởng cần thiết cho phát triển tư duy lý luận. Song, có hai vấn đề cần đặt ra: một là, giáo dục lý luận chính trị ở Việt Nam có tính đặc thù về nội dung, phương thức tổ chức và quản lý; Hai là, vấn đề tiếp nhận và xử lý thông tin trong thời đại toàn cầu hóa, với không ít thông tin bị coi là ảnh hưởng không tốt đến giáo dục lý luận chính trị cho người học. Duy trì yếu tố đặc thù là cần thiết, nhưng nếu chỉ thiên về điều này mà không đặt

trong biện chứng cái phổ biến - cái đặc thù, thì sự tụt hậu về tư duy lý luận trong thế giới mở như hiện nay là khó tránh khỏi.

Bất kỳ hệ thống chính trị - xã hội nào cũng có thể thay đổi ở một số lĩnh vực, đồng thời ở những lĩnh vực khác - gìn giữ, duy trì, kế thừa, chuyển hóa, và từ cái đang được thừa hưởng đó mà tiếp tục phát triển, vận động đi lên theo hướng hoàn thiện, cải biến và sáng tạo. Lịch sử nhân loại từng chứng kiến quá trình thủ tiêu thế giới cũ, xác lập thế giới mới trên đồng tro tàn của nó có thể để lại những hậu quả đầy bi kịch. Chỉ khi nào diễn ra tác động lẫn nhau và sự đan xen giữa kế thừa và phát triển, giữa lưu giữ và sáng tạo, thì quá trình lịch sử - xã hội mới được hiểu một cách đúng đắn. Nền giáo dục nước ta khó “sánh vai cùng các cường quốc năm châu” như tâm nguyện của Chủ tịch Hồ Chí Minh nếu ở một số lĩnh vực các nhà quản lý quá thiên về cái đặc thù mà không vươn ra biển lớn của tri thức, nhất là tri thức khoa học xã hội và nhân văn, trong đó có khoa học Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh. Việc nhấn mạnh tính đặc thù ở một số lĩnh vực tri thức vô hình trung đã tạo ra những “vùng cấm” đối với nghiên cứu và giảng dạy (Đình Ngọc Thạch, 2021: 255).

V.I. Lênin (1979, tập 42: 42) từng khẳng định “cần phải nhìn bao quát và nghiên cứu tất cả các mặt, các mối liên hệ”. Khi bàn về sự cần thiết tiếp thu tinh hoa nhân loại để phát triển

văn hóa nước nhà, Chủ tịch Hồ Chí Minh (2011, tập 8: 499) từng nói: “Nếu quá nhấn mạnh đến đặc điểm dân tộc để phủ nhận giá trị phổ biến của những kinh nghiệm lớn, cơ bản của các nước anh em, thì sẽ mắc sai lầm nghiêm trọng”.

Chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh hình thành trên cơ sở tiếp thu có chọn lọc tinh hoa nhân loại và sáng tạo ra các giá trị mới từ khối tri thức đồ sộ ấy. Trong điều kiện hội nhập hiện nay, dù chúng ta có đề cao tính đặc thù trong giáo dục lý luận chính trị, thì phần cốt lõi của nó - giáo dục thế giới quan, nhân sinh quan, phương pháp luận, giá trị luận - không thể tách ra khỏi những vấn đề mà nhân loại quan tâm, và đó chính là kênh đối thoại cần thiết để cả người dạy và người học vươn ra biển lớn của tri thức nhân loại, làm “mềm hóa” các bộ khung khái niệm trong giáo trình, đề cương bài giảng, trong các buổi sinh hoạt học thuật và các hoạt động khác gắn với lý luận chính trị.

Ngày 19/10/2014 Bộ Chính trị công bố “Nghị quyết về công tác lý luận và định hướng nghiên cứu đến năm 2030” (Nghị quyết số 37/NQ-TW), trong đó nhấn mạnh sự cần thiết đổi mới nội dung, chương trình giáo dục chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh phù hợp với yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, gắn lý luận với thực tiễn, khắc phục sự trùng lặp, khép kín... (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2014: mục 1).

Thứ ba, hướng học tập lý luận chính trị để khơi dậy khát vọng phát triển đất nước

Trong bối cảnh hiện nay, để tiếp tục đưa đất nước tiến lên theo con đường mà Đảng ta và Chủ tịch Hồ Chí Minh lựa chọn thì vấn đề mang tính chiến lược và trọng yếu hiện nay là phải khơi dậy được “khát vọng phát triển đất nước” của mỗi người Việt Nam nói chung, cán bộ đảng viên, đoàn viên, thanh niên nói riêng, tạo sự trỗi dậy, sáng tạo trong tư duy để từ đó biến thành hành động cụ thể trong thực tiễn, làm cho đất nước ngày càng tươi đẹp, sánh vai với các cường quốc năm châu. Cho nên, với chức năng đào tạo ở các trường hiện nay, cần sớm quán triệt quan điểm này vào nội dung giảng dạy lý luận chính trị, để mỗi người học lý luận chính trị mang “khát vọng phát triển đất nước” vào phục vụ cho công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội, cụ thể như sau:

- Đề nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, cũng như các nghị quyết khác được hiện thực hóa trong thực tiễn, đòi hỏi cấp ủy các cấp phải khẩn trương triển khai, quán triệt đầy đủ đến cán bộ, đảng viên. Trong đó, với vai trò là cơ sở giáo dục - đào tạo, phải tập trung cụ thể hóa các quan điểm chỉ đạo, các mục tiêu thuộc lĩnh vực giáo dục mà nghị quyết đã nêu. Trên cơ sở đó, bản thân mỗi giảng viên sẽ được thấm nhuần đồng thời truyền cảm hứng, niềm tin đến người học, từng bước giúp

người học có được nhận thức đúng và có định hướng rõ ràng cho tương lai.

- Mỗi năm, có hàng triệu học viên, sinh viên nghiên cứu và học tập. Đây là lực lượng vô cùng quan trọng bổ sung cho nguồn lực lao động có trình độ, chuyên môn, họ có mặt ở tất cả các ngành nghề của đất nước. Việc quán triệt quan điểm của Đảng trong các kỳ Đại hội nói chung, quan điểm “khơi dậy khát vọng phát triển đất nước” nói riêng là một sự cần thiết để cán bộ, đảng viên, đoàn viên, thanh niên có sự nhận thức kịp thời những quan điểm chỉ đạo của Đảng trong từng giai đoạn. Qua đó, thay đổi nhận thức về vai trò của thế hệ trẻ trong xây dựng, bảo vệ Tổ quốc, đồng thời có sự chuẩn bị tương đối đầy đủ cho tương lai tươi đẹp.

- Hiện nay các thế lực thù địch đang lợi dụng những kẽ hở trong chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước để xuyên tạc bằng nhiều cách thức, hình thức khác nhau trên nhiều lĩnh vực và đối với mọi đối tượng. Trong đó, cán bộ, đảng viên bị mua chuộc bằng quyền lực của đồng tiền đã sa ngã, đã thoái hóa; đoàn viên, thanh niên là đối tượng “trẻ lòng, non dạ”, chưa thấy được sự phức tạp của xã hội, dễ tập hợp (do tính hiếu kỳ chủ yếu do tâm lý lứa tuổi) cho nên dễ bị lôi kéo thực hiện các hoạt động chống phá Đảng, Nhà nước trên diễn đàn mạng xã hội; bị dụ dỗ, mê hoặc, kích động tham gia vào các hoạt động ăn chơi, trụy lạc, lối sống buông thả,

không có mục tiêu, hoài bão... Vậy nên, cần thiết, cấp bách và sáng tạo đưa các quan điểm chỉ đạo của Đảng, nhất là giáo dục hướng “khơi dậy khát vọng phát triển đất nước” đến với người học để bên cạnh việc lĩnh hội tri thức khoa học, họ có sự nhận thức đúng đắn và có niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng, ra sức học tập nhằm phục vụ Tổ quốc mai sau.

- Phát huy vai trò định hướng của các môn lý luận chính trị trong giáo dục. Các môn lý luận chính trị ở các trường có thời lượng không nhiều (so với chương trình tổng thể) và thường có tâm lý “xem nhẹ” bộ môn này và nảy sinh tư tưởng “chán”, “ngán”, học đối phó, học qua môn để đủ điều kiện tốt nghiệp chứ chưa nhận thức đầy đủ về vị trí, tầm quan trọng của môn học này. Do đó, các trường cần thay đổi quan niệm này ở người học, giúp người học nhận thức đúng đắn, tích cực về môn học lý luận chính trị cũng như vị trí, vai trò của đoàn viên thanh niên, của cán bộ đảng viên trong sự nghiệp cách mạng hiện nay. Xây dựng con người có đức, có tài thì chính các môn lý luận chính trị góp phần giáo dục phẩm chất đạo đức, thế giới quan, phương pháp luận khoa học. Vì vậy, trong từng bài học lý luận chính trị, giảng viên phải từng bước đưa quan điểm, đường lối của Đảng đến với

người học, “khơi dậy khát vọng phát triển đất nước” Việt Nam ở người học trong thời đại mới.

5. KẾT LUẬN

Lý luận chính trị là hệ thống tri thức về lĩnh vực chính trị, là một bộ phận quan trọng về lý luận trong lĩnh vực chính trị; mang tính đảng, tính giai cấp, đồng thời có tính khái quát hóa, trừu tượng hóa và tính dự báo khoa học cao. Vì vậy, giáo dục lý luận chính trị, bao gồm nghiên cứu, học tập chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, các văn kiện, chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước... là yêu cầu đối với mỗi cán bộ, đảng viên, đoàn viên, thanh niên.

Tăng cường giáo dục lý luận chính trị hiện nay là cần thiết và cấp bách để giáo dục nhận thức đúng đắn và niềm tin vững chắc vào lý tưởng cộng sản, vào con đường độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. Tăng cường giáo dục lý luận chính trị trong giai đoạn hiện nay là để bảo vệ Đảng, bảo vệ Cương lĩnh chính trị, bảo vệ đường lối của Đảng, bảo vệ nhân dân, bảo vệ Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam, bảo vệ công cuộc đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế, bảo vệ lợi ích quốc gia, dân tộc, giữ gìn môi trường hòa bình, ổn định để phát triển đất nước. □

TÀI LIỆU TRÍCH DẪN

1. Đảng Cộng sản Việt Nam. 2014. *Nghị quyết số 37/NG-TW “về cố tác lý luận và định hướng nghiên cứu đến năm 2030*. Hà Nội, ngày 9/10/2014.

2. Đảng Cộng sản Việt Nam. 2016. *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*. Hà Nội: Nxb. Chính trị Quốc gia.
3. Đảng Cộng sản Việt Nam. 2018. “Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII)”. <https://moha.gov.vn/ngphi-quyet-tw4/van-ban-chi-dao/toan-van-ngphi-quyet-trung-uog-4-khoa-xii-38020.html>, truy cập ngày 27/8/2018.
4. Đảng Cộng sản Việt Nam. 2021. *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*. Hà Nội: Nxb. Chính trị Quốc gia.
5. Đinh Ngọc Thạch. 2021. “Mấy suy nghĩ về thực trạng triết lý giáo dục Việt Nam và những vấn đề đặt ra”, trong *Về triết lý giáo dục Việt Nam từ truyền thống đến hiện đại*, Trần Ngọc Thêm (chủ biên). TPHCM: Nxb. Đại học Quốc gia.
6. Hồ Chí Minh. 1972. *Hồ Chí Minh bàn về công tác giáo dục*. Hà Nội: Nxb. Sự thật.
7. Hồ Chí Minh. 2011. *Toàn tập* – tập 1, 2, 6, 7, 8, 9, 10, 11, 12, 15. Hà Nội: Nxb. Chính trị Quốc gia - Sự thật.
8. Lênin, V.I. 1979. *Toàn tập* – tập 42. Matxcova: Nxb. Tiến bộ.
9. Văn Thị Thanh Mai. 2019. “Lười học, ngại học lý luận chính trị - căn bệnh nguy hiểm”. <https://www.qdnd.vn/phong-chong-tu-dien-bien-tu-chuyen-hoa/luoi-hoc-ngai-hoc-ly-luan-chinh-tri-can-benh-nguy-hiem-605603>, truy cập ngày 31/12/2019.
10. Việt Hưng. 2017. “Ngăn chặn ‘tự diễn biến’, ‘tự chuyển hóa’ từ giới trẻ”. <https://cand.com.vn/Chong-dien-bien-hoa-binh/Ngan-chan-tu-dien-bien-tu-chuyen-hoa-tu-gioi-tre-i424978>, truy cập ngày 9/3/2017.